

Số: /TB-TTYT

Hoài Nhơn, ngày tháng 3 năm 2022

THÔNG BÁO

V/v mời chào giá để lập hồ sơ xin cấp Giấy phép môi trường
Công trình: Mở rộng Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn

Kính gửi: Quý Công ty/Đơn vị có chức năng thực hiện
lắp báo cáo cấp Giấy phép môi trường.

Căn cứ Luật bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội thông qua ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 về quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư 02/2020/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật bảo vệ môi trường;

Để có cơ sở giá lập dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: “Lập hồ sơ xin cấp Giấy phép môi trường”. Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn xin thông báo đến Quý Công ty/Đơn vị có chức năng thực hiện lắp báo cáo cấp Giấy phép môi trường tham gia chào giá theo phụ lục đính kèm.

Đề nghị Quý Công ty/Đơn vị có nhu cầu tham gia chào giá vui lòng điền đầy đủ thông tin theo phụ lục đính kèm trên và gửi trực tiếp nhưng phải bỏ trong bì thư, đóng dấu treo của Công ty/Đơn vị trên bì thư hoặc bằng đường bưu điện đến Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn trước 13 giờ 30 phút, ngày 17 tháng 3 năm 2022. (Có thể gửi bản scan trước về địa chỉ email: truongtthytn@gmail.com).

- Địa chỉ nhận báo giá: KP 7, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định (Bộ phận Văn thư tiếp nhận và gửi về Phòng Tài chính kế toán).

- Điện thoại: 0256.3865.213.

Trân trọng cảm ơn sự quan tâm và hợp tác của quý công ty/đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT của TTYT;
- Lưu: VT, KD (KSNK), TCKT.

GIÁM ĐỐC

Trần Hữu Vinh

PHỤ LỤC

Chào giá lập hồ sơ cấp Giấy phép môi trường

Công trình: Mở rộng Trung tâm Y tế thị xã Hoài Nhơn

ĐVT: đồng

TT	Nội dung chi phí	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
A	CHI PHÍ THỰC HIỆN LẬP BÁO CÁO CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG (I+II)				0	
I	CHI PHÍ CHUYÊN GIA (CHI PHÍ TRỰC TIẾP)				0	
I.1	Chi phí nhân công				0	
1	Chi phí nhân công Khảo sát điều tra, thực tế dự án				0	
-	Nhân công Khảo sát khu vực	công			0	Kỹ sư khảo sát
I.3	Chi phí lập báo cáo				0	
1	Chi phí chuyên gia viết báo cáo				0	
<i>a</i>	<i>Thông tin chung về dự án</i>					Kỹ sư
-	Tên chủ dự án, tên dự án, quy mô dự án, Nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện, nước của dự án đầu tư,...	công			0	
<i>b</i>	<i>Mô tả Sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch, khả năng chịu tải của môi trường</i>	công			0	Kỹ sư
<i>c</i>	<i>Kết quả hoàn thành công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của dự án đầu tư</i>					Kỹ sư
-	Công trình, biện pháp thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải					
+	Thu gom thoát nước mưa: Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật cơ bản của công trình thu gom, thoát nước mưa bề mặt; số lượng, vị trí từng điểm thoát nước mưa bề mặt ra ngoài môi trường và biện pháp thu gom	công			0	

+	Thu gom, thoát nước thải: Mô tả chi tiết thông số kỹ thuật cơ bản của từng tuyến thu gom nước thải từ nguồn phát sinh dẫn về hệ thống xử lý nước thải và xả ra nguồn tiếp nhận; Mô tả chi tiết vị trí xả nước thải; đánh giá sự đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định đối với điểm xả nước thải/điểm đầu nối nước thải; nguồn tiếp nhận nước thải	công			0	
+	Xử lý nước thải: Mô tả rõ từng công trình xử lý nước thải đã được xây dựng, lắp đặt; Mô tả các biện pháp xử lý nước thải.	công			0	
-	Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường					
+	Mô tả rõ từng công trình lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường, gồm: Mô tả chức năng, các thông số kỹ thuật cơ bản, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong quá trình lưu giữ chất thải	công			0	
+	Mô tả các biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường	công			0	
-	Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại: Dự báo về khối lượng chất thải nguy hại phát sinh; Dự báo về khối lượng chất thải nguy hại phát sinh; Mô tả các biện pháp lưu giữ, xử lý trong giai đoạn vận hành	công			0	
-	Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quá trình vận hành thử nghiệm và khi dự án đi vào vận hành	công			0	
<i>d</i>	<i>Nội dung đề nghị cấp giấy phép môi trường</i>					
-	Nguồn phát sinh nước thải phải làm rõ từng nguồn phát sinh nước thải đề nghị cấp phép; Lưu lượng xả nước thải tối đa phải làm rõ lưu lượng xả nước thải tối đa đề nghị cấp phép	công			0	

-	Làm rõ số lượng dòng nước thải đề nghị cấp phép (là dòng nước thải sau xử lý được xả ra môi trường tiếp nhận).	công				0
-	Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải: Nêu rõ các chất ô nhiễm đề nghị cấp phép và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải, đảm bảo phù hợp với tính chất của dự án, nguồn thải và quy chuẩn kỹ thuật môi trường.	công				0
-	Vị trí, phương thức xả nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải: Ghi rõ vị trí xả nước thải (có tọa độ địa lý), phương thức xả thải (tự chảy, xả cưỡng bức), nguồn tiếp nhận nước thải	công				0
e	<i>Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải, chương trình quan trắc môi trường</i>					
-	Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của dự án					
+	Thời gian dự kiến vận hành thử nghiệm: Lập danh mục chi tiết kế hoạch vận hành thử nghiệm. Công suất dự kiến đạt được của từng hạng mục và của cả dự án đầu tư tại thời điểm kết thúc giai đoạn vận hành thử nghiệm	công				0
+	Kế hoạch quan trắc chất thải, đánh giá hiệu quả xử lý của các công trình, thiết bị xử lý chất thải: Kế hoạch chi tiết về thời gian dự kiến lấy các loại mẫu chất thải, Kế hoạch đo đạc, lấy và phân tích mẫu chất thải để đánh giá hiệu quả xử lý của công trình, thiết bị xử lý chất thải	công				0
d	<i>Cam kết của chủ dự án (tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường, xử lý chất thải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về môi trường và các yêu cầu về bảo vệ môi trường)</i>	công				0

<i>h</i>	<i>Biên tập các sơ đồ, bản vẽ phục vụ lập báo cáo</i>					Kỹ sư
-	Sơ đồ minh họa tổng thể mạng lưới thu gom, thoát nước thải	công			0	
-	Sơ đồ vị trí lấy mẫu của chương trình quan trắc môi trường	công			0	
2	<i>Báo cáo tổng kết hoàn chỉnh hồ sơ cấp phép môi trường của dự án sau thẩm định</i>	Báo cáo			0	TT 02/2017/BTC
I.4	Chi phí vật liệu, nhiên liệu				0	
1	In ấn nộp thẩm định	tập			0	Tạm tính
2	In ấn hoàn thiện sau thẩm định	tập			0	Tạm tính
I.5	Chi phí đi kiểm tra thực tế dự án				0	Tạm tính
-	Thuê xe đưa đón khảo sát thực địa	Chuyến			0	
-	Bồi dưỡng phục vụ	trọn gói			0	
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ CHUNG (20%*I)	%	20		0	TT 02/2017/BTC
B	LỆ PHÍ CẤP PHÉP MÔI TRƯỜNG					Chủ đầu tư nộp khi có thông báo
C	TỔNG CỘNG =A+B				0	
D	THUẾ VAT (%*C)	%			0	
E	CỘNG SAU THUẾ (C + D)				0	
	LÀM TRÒN				0	
	Bảng chữ:					